

Bản án số: 46/2020/HS - ST
Ngày: 09 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và bà Phạm Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên.

- Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Hoàn - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Huy C, sinh năm 1986; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy C1 và bà Vũ Thị N; Vợ là Phan Thị H, đã có 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/11/2009 nị TAND huyện P, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 BLHS. Ngày 29/3/2010 bị TAND huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt 05 năm tù về các tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 BLHS; Cưỡng đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 135 BLHS; Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tổng hợp hình phạt của bản án ngày 25/11/2009 của TAND huyện P là 06 năm 03 tháng tù. (Bị cáo C chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/10/2015, đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Diệu L; SN 1981; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện P, TP Hà Nội. Có mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ; SN 1992; Trú tại: Thôn T, xã B, huyện P, TP Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, Nguyễn Huy C nhận được cuộc gọi của Nguyễn Văn Đ hỏi mua 05 viên ma túy kẹo. Do biết chỗ bán ma túy nên C nhận lời và báo giá 400.000 đồng/viên, sau đó, C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda

Wave, biển số 20L8-6649 đến khu vực trạm thu phí Đồng Văn thuộc tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam mua 05 viên ma túy kẹo của một người đàn ông không quen biết tên là C2 hết 1.800.000 đồng rồi mang về nhà và để số ma túy vừa mua lên bàn uống nước.

Đến 19 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ rủ bạn là Vũ Ngọc T đến nhà C mua ma túy như đã hẹn. Khi gặp C, Đ cầm 1.000.000 đồng trên tay định đưa cho C nhưng cả hai chưa kịp giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an huyện P ập đến bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0386548396 và số tiền 1.000.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Huy C 01 xe máy Honda loại Wave biển kiểm soát 20L8-6649, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu FPT màu đen đỏ đã qua sử dụng kèm sim có số thuê bao 0981225231, 01 gói giấy nilon bọc giấy màu trắng bên trong chứa 02 viên nén hình đầu lâu màu xám trắng, 03 viên nén hình khối chữ nhật màu xám đen có in chữ PEPPi nghi là chất ma túy nên đã niêm phong gửi đi giám định tại cơ quan có thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 5111 ngày 01/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“02 viên nén hình sọ đầu lâu màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,796 gam; 03 viên nén hình khối chữ nhật màu xám có in chữ PEPPi đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,050 gam”*

Tại Bản cáo trạng số 45/CT-VKS-PX ngày 14/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố Nguyễn Huy C ra trước Tòa để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Huy C từ 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, nhất trí với luận tội của VKSND và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường, Biên bản niêm phong vật chứng, Kết luận giám định...có đủ căn cứ để khẳng định: Chiều tối ngày 24/6/2020, Nguyễn Huy C đã đến khu vực trạm thu phí Đồng Văn mua 05 viên ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,846 gam

để bán lại cho Nguyễn Văn Đ nhằm mục đích kiếm lời theo thỏa thuận trước đó. Khi cả hai đang tiến hành giao dịch nhưng chưa kịp mua bán trót lọt số ma túy nêu trên thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Với hành vi và các chứng cứ nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Huy C ra trước Tòa để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương... khiến dư luận bất bình, đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà ăn năn hối cải về sau và cũng là để làm gương cho những người khác.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt, đã cân nhắc đến quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, có bố đẻ là người có công với cách mạng là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung và các vấn đề liên quan khác:

Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng...nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên C2 đã bán ma túy cho Nguyễn Huy C ở khu vực trạm thu phí Đồng Văn thuộc tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, do chưa xác định được danh tính, địa chỉ, cơ quan CSĐT vẫn đang tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên chưa xét.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người định mua ma túy của C nhưng chưa nhận được ma túy và Vũ Ngọc T là người đi cùng Đ nhưng không biết việc mua bán ma túy giữa Đ và C nên Cơ quan điều tra không đề nghị xem xét xử lý hình sự với Đ, T là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ đen, biển số 20L8-6649, qua xác minh, xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Diệu L, SN 1981 (chị gái Nguyễn Huy C) ở thôn T, xã Đ, huyện P. Do chị L không biết việc C sử dụng xe máy của mình để đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị L là có căn cứ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 gói giấy nilon bọc giấy màu trắng bên trong chứa 02 viên nén hình đầu lâu màu xám trắng và 03 viên nén hình khối chữ nhật màu xám đen có in chữ PEPPi đều là ma túy loại MDMA là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu FPT màu đen đỏ đã qua sử dụng kèm sim có số thuê bao 0981225231 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0386548396 là công cụ liên lạc mua bán ma túy đều đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.000.000đ thu giữ của Đ là tiền định sử dụng để mua ma túy nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Ngoài hình phạt, bị cáo Nguyễn Huy C còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
2. *Áp dụng Khoản 1 Điều 251; các điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Nguyễn Huy C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2020. (Có quyết định tạm giam kèm theo)

3. *Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:*

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) của Nguyễn Văn Đ là tiền dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu để tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong, mặt trước có hình dấu vuông, bên trong có ghi Công an Thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng Nguyễn Huy C ngày niêm phong 24/6/2020; mặt sau phong bì có chữ ký của Nguyễn Huy C và giám định viên, bên trong có chứa 02 viên nén hình sọ đầu lâu màu trắng là ma túy loại MDMA khối lượng 0,796 gam và 03 viên nén hình khối chữ nhật màu xám xám đen có in chữ PEPSI là loại ma túy loại MDMA khối lượng 1,05gam theo kết luận giám định số 5111/KLGĐ-PC09 ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT Model C3 màu đen đỏ, phần dưới bàn phím phía chân sạc đã bị vỡ số IMEI 980030002263698 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model TA- 1203 có số IMEI 353120110012050 là phương tiện liên lạc mua bán ma túy đều đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Toàn bộ tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội.

4. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Nguyễn Huy C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND, Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Đ, huyện P.
- Bị cáo; Lưu HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Phùng Văn Phong

